

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ ĐỒ GỖ BÁCH NIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ ĐỒ GỖ BÁCH NIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2301144249

3. Ngày thành lập: 23/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Kim Thiều, Xã Hương Mạc, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 035 2219926

Fax:

Email: dogokhongtam@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
3.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100(Chính)
4.	Bán buôn tổng hợp	4690
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
8.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
9.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
10.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
11.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
12.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
13.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
14.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
15.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
16.	Phá dỡ	4311
17.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

21.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
27.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
28.	Bốc xếp hàng hóa	5224
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Cơ sở lưu trú khác	5590
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà pháp luật không cấm theo quy định hiện hành của Nhà nước.	8299
36.	Khai thác gỗ	0220
37.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
38.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
39.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
40.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
41.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
42.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
43.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
44.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
45.	Xây dựng nhà để ở	4101
46.	Xây dựng nhà không để ở	4102
47.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
48.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
49.	Xây dựng công trình điện	4221
50.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
51.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
52.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
53.	Xây dựng công trình thủy	4291
54.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
55.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
61.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
62.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
63.	Bán buôn thực phẩm	4632
64.	Bán buôn đồ uống	4633
65.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
66.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
67.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
68.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
69.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
70.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
71.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
72.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
73.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
74.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
75.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGÔ VĂN VINH	Thôn Hà Lỗ, Xã Liên Hà, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.050.000.000	61,000	001089001783	
2	NGHIÊM ĐÌNH THẮNG	Thôn Nghiêm xá, Thị trấn Chờ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	475.000.000	9,500	125356628	

3	NGUYỄN ĐỨC ĐỒNG	Thôn Phù Khê Đông, Xã Phù Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	1.475.000.000	29,500	125390825	
---	-----------------	--	---------------	--------	-----------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC ĐỒNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *26/05/1992*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *125390825*

Ngày cấp: *26/05/2016*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Bắc Ninh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phù Khê Đông, Xã Phù Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phù Khê Đông, Xã Phù Khê, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh*